

## VẤN ĐỀ TÔN GIÁO TRONG TIỂU THUYẾT CỦA NGUYỄN VIỆT HÀ

NGUYỄN THỊ THUYỀN<sup>(a)</sup>

**Tóm tắt.** Cùng với vấn đề tình yêu và hạnh phúc, vấn đề tôn giáo có vai trò rất quan trọng trong sáng tác của Nguyễn Việt Hà. Nó không chỉ góp phần làm nên những thành công cho tác phẩm mà còn tạo tiếng nói riêng, mang phong cách của một nhà văn đầy bản lĩnh và nhiệt huyết trên con đường tìm kiếm, thể nghiệm nghệ thuật mới của tiểu thuyết Việt Nam đương đại. Ở mức độ nhất định, bài viết này chứng tỏ điều đó.

1. Tôn giáo là một hiện tượng xã hội phong phú, đa dạng và cũng hết sức phức tạp. Ở mỗi thời kỳ, nó có sự biến đổi và mang những màu sắc khác nhau. Theo Mác-Lênin đặc thù của tôn giáo với tính cách là một hình thái ý thức xã hội, một thành phần của kiến trúc thượng tầng, là sự phản ánh hư ảo về những điều kiện sinh hoạt xã hội của con người. Thế giới khách quan trong sự phản ánh của tôn giáo được khoác lên vẻ hoang đường, thần bí. Song, nó lại có sự tác động rất lớn đối với đời sống tinh thần con người. Họ tìm đến với tôn giáo như là nơi trú ngụ, cứu rỗi cho linh hồn mình, giải toả những bế tắc trong cuộc sống khi không tìm thấy hướng giải thoát nào đó ở hiện thực khách quan, họ hướng tới đức tin, cầu mong một điều gì đó an lành và tốt đẹp hơn. Xét đến cùng thì tôn giáo cũng chính là một trong những nguồn gốc của văn hoá. Do đó, nó đi vào đời sống và văn chương như một lẽ tự nhiên, trở thành mạch nguồn cảm hứng sáng tạo cho các nghệ sĩ, giúp họ tạo nên những tác phẩm có giá trị lớn, gây ấn tượng mạnh trong lòng độc giả.

Trong thời đại mới, số phận con người đã trở thành mối quan tâm hàng đầu của các nhà văn. Nó được nhìn nhận trong mối liên hệ với cộng đồng xã

hội, quá khứ và hiện tại nhằm thấy được những bi kịch giữa khát vọng và hiện thực, giữa cái nhân bản và phi nhân bản. Bởi, con người "không chỉ sống cho cái bây giờ, cái tức thì mà còn dám sống cho một niềm tin cao đẹp thiêng liêng hơn chính bản thân nó. Hoặc là niềm tin vào một lý tưởng xã hội hoặc một niềm tin vào một lý tưởng tôn giáo, góp phần làm phong phú cho quan niệm về con người và đưa lại những biến đổi quan trọng về mặt thủ pháp nghệ thuật của tiểu thuyết, khám phá con người ở những miền phong phú, bí ẩn không cùng tìm ra nhiều thang bậc giá trị, ở những toạ độ ứng xử khác nhau, ở nhiều chiều kích khác nhau" (Nguyễn Khải).

Vì thế, đội ngũ các tiểu thuyết gia đương đại đã và đang nỗ lực tìm kiếm, đi sâu vào "tầng vữa" sâu kín của tiềm thức, đặc biệt là niềm tin tôn giáo của các nhân vật - những con người hôm nay để thể hiện nó một cách chân thực và sinh động nhất. Trong số đó, không thể không kể đến Nguyễn Việt Hà với sự ra đời của hai cuốn: *Cơ hội của Chúa* (1999) và *Khải huyền muôn* (2005).

2. Điều đáng chú ý trong sáng tác của Nguyễn Việt Hà là vấn đề tôn giáo tồn tại bên cạnh vấn đề tình yêu và hạnh phúc. Tìm đến với tôn giáo, con

người luôn có tư tưởng hướng thiện, từ bi hỷ xả, được thú tội, nhận thức lỗi lầm. Tôn giáo giúp cho cuộc sống con người thiêng liêng hơn. Cái thần bí phong phú trong mỗi con người giữa cuộc sống đời thường đôi khi khởi nguồn từ một niềm tin tôn giáo. Chính Nguyễn Việt Hà đã thừa nhận nổi ám ảnh, xuất hiện thường trực của vấn đề tôn giáo trong tác phẩm của mình: "Tôn giáo là điều quan trọng tham dự vào lối viết của tôi". Ngay nhan đề: *Cơ hội của Chúa* và *Khải huyền muôn* đã khiến người đọc liên tưởng đến điều đó.

Trong hai cuốn tiểu thuyết của mình, Nguyễn Việt Hà tỏ ra có một vốn hiểu biết rất sâu rộng về tôn giáo cũng như triết học. *Cơ hội của Chúa* là cuốn tiểu thuyết thể hiện đậm nét hơn cả về vấn đề này. Điều đó tạo ra cho tác phẩm chiều sâu triết lý với ý vị sâu xa. Mỗi tích của Kinh thánh, mỗi đoạn luận bàn về triết lý tôn giáo đều được tác giả đặt trong sự ứng chiếu với từng sự kiện của nhân vật. Tuy nó gây cảm giác nặng nề ở người đọc nhưng nó cũng là biểu hiện tài tình của nhà văn khi đặt vấn đề và triển khai nội dung mang tính tôn giáo. Nó vừa thể hiện được sắc thái trang trọng, thiêng liêng gắn với miền tâm linh sâu thẳm của con người, vừa dung dị, gần gũi, thậm chí suồng sã khi đi vào đời sống. Và ở đây, không có sự độc tôn của một tôn giáo nào, bởi "tôn giáo của người Việt có tính hỗn giao" [2, tr. 303]. Song, tôn giáo được xem xét từ những giá trị bền vững, đóng góp cho kho tàng văn hoá nhân loại. Đó là biểu hiện của sự uyên bác và trình độ am hiểu lý thuyết của tác giả, bộc lộ rõ trong những cuộc đàm đạo với những vị học giả có tiếng về vấn đề tôn

giáo, triết học qua điểm nhìn của Hoàng - nhân vật luôn nhìn mọi sự dưới nhãn quan mang đậm màu sắc tôn giáo.

Nhiều vấn đề của giáo lý Thiên chúa giáo như: bất hạnh và đức tin, sự đau khổ và cam chịu... được tác giả đề cập một cách tinh tế và sâu sắc nhằm làm sáng tỏ thông điệp "chúng ta có nên hèn học, có nên nghiệt ngã ở cuộc đời này khi chúng ta cảm thấy bất hạnh? Hay chúng ta nên yêu thương và tha thứ?" [2, tr. 317]. Nguyễn Việt Hà đề cho nhân vật hướng đến Chúa với cặp mắt vừa sùng kính lại vừa hoài nghi, lúc thì ngưỡng vọng, tôn thờ, lúc thì suồng sã, có khi tới mức thô tục. Hoàng là người có lương tâm trong sáng nhưng thiếu ý chí, là sự cộng hưởng đôi khi đến nghịch lý của một trí thức với một gã bụi đời. Những tháng ngày liên tiếp trong cuộc sống của anh là quá trình dò dẫm vào thế giới của những vấn đề tôn giáo. Hoàng có độ hiểu biết và tầm nhận thức về tôn giáo rất rộng. Anh là một tín hữu của Thiên chúa giáo, có thể khảo cứu Tân Ước, say sưa đọc Suzuki và kinh Bát Nhã. Không những thế, anh còn am hiểu từ kinh điển Phật giáo Đại thừa đến Kinh Dịch.

Hoàng có cái nhìn sùng tín về Chúa. Đó là lúc anh quỳ xuống làm dấu dưới chân tượng Đức Mẹ và lầm rầm cầu kinh, cũng có lúc anh khấn trước bàn thờ Phật, có lúc lại ngồi Thiên... "Trên cao vút của bức tường đối diện là mẫu tượng Chúa Jésus chịu nạn. Tôi đắm đắm nhìn. Meviter Erkhart nói: "Đôi mắt của tôi nhìn Chúa là cặp mắt của Chúa nhìn tôi"... Tôi cúi mặt vào trang sách thầm cầu nguyện". Chao ôi một triết gia lý trí như Pascal cũng phải nói: "Đức tin là một món ân tặng của Chúa

chứ không phải là món ân tặng của lý luận". Và mỗi khi cảm thấy bế tắc trong cuộc sống, mỗi khi tâm trạng hoang mang không biết chia sẻ cùng ai, Hoàng lại tìm đến Chúa như một sự cứu rỗi cho hồn mình với một niềm tin thành kính: "Lạy Chúa, xin Người ở lại với con vì trời đã đổ chiều. Trần nhà thờ cao vút. Tĩnh lặng, yên ắng thăm thẳm. Con thật sự bất lực. Xin Chúa mở rộng vòng tay che chở cho con. Con đã từng chối bỏ Người. Con đã từng tự tin. Xin hãy dẫn dắt con bằng cánh tay của Người" [2, tr. 281]. Hay khi chứng kiến cuộc đời có "quá nhiều người ác, quá nhiều việc ác", bản thân anh lại bế tắc không tìm được lối đi cho mình, phải "gắng gỏi chấp nhận loay hoay với cuộc hiện sinh này" thì anh lại cầu đến Chúa:

- Lạy Chúa con đã kiệt sức. Con cầu xin ân sủng của Người [2, tr. 261].

- Con thật sự bất lực. Xin Chúa mở rộng vòng tay che chở cho con [2, tr. 281].

Nhưng cuối cùng niềm tin tôn giáo trong anh cũng đổ vỡ. Cuộc đời thực quá nhiều thất bại đã đánh mất niềm tin ở anh, anh lại thốt lên: "Mà tôi cũng cóc cần nhà thờ. Tôi chẳng tin ai cả, tôi chẳng tin vào một cái gì cả. Tất cả chỉ là lừa dối" [2, tr. 435]. Hoàng rơi vào trạng thái bế tắc cùng quẩn không bao giờ dứt. Còn với Tâm - em trai Hoàng lại quan niệm: "Cái ác đạt đến cấp độ cao, nó được nuôi dưỡng tinh vi bằng vô số những đạo đức giả. Nó bám theo cái Thiệt. Vậy là con người đòi cạnh tranh với Thượng Đế. Và mình đã thấy sự tha hoá..." [2, tr. 138]. Và "cái ác, hiểu một cách đơn giản là tất cả những gì đi ngược lại ý Chúa. Cho nên muốn giải

trừ cái ác hãy để mình tan vào ánh sáng trong suốt của Chúa. Hay khác đi, Chúa sống qua thân xác của mình. Con người chân chính là phiên bản của Chúa" [2, tr. 138]. "Lạy Chúa, chỉ có sức mạnh hiển linh tuyệt vời của Người mới cứu được con. Biết bao hố bùn đê tiện quấy rầy con nhẩy vào, con đã lưỡng lự hay đã trượt chân. Vâng, con hay dùng những từ giả dối để tự biện hộ. Lạy Chúa, con là kẻ có tội, con đã ác với nhiều người vì nghĩ rằng nhiều người đã làm ác với con"... Xin Người hãy cho con lòng tin. Xin Người hãy làm chậm trễ hành trình vào bản thủ của con để con được ngửa mặt nhìn đời" [2, tr. 138-139]. Tâm tự coi mình là đứa con bé nhỏ của Chúa, thấy ân Chúa ban tặng thật to lớn.

Không chỉ đối với các nhân vật chính như Hoàng, Tâm... mà cả nhân vật phụ như bà chủ quán người Nam Định, cảm thức tôn giáo cũng thể hiện hết sức độc đáo và hồn nhiên ở chi tiết bà khoe với Hoàng là người dân đạo gốc, tháng trước vừa lên đồng hết gần một triệu: "Chị là chị cứ thành tâm. Bên cha cũng kính, bên mẹ cũng thờ" [2, tr. 303]. Đó là một biểu hiện của của niềm tin tín ngưỡng, bởi "dân mình khi tin thì thường hồn nhiên" [2, tr. 302].

Một trong những đoạn quan trọng về vấn đề tôn giáo trong *Cơ hội của Chúa* là đoạn thuật lại việc Trần Khánh Dư đưa Trần Quốc Tảng đến yết kiến Tuệ Trung thượng sĩ. Qua đoạn này, cảm thức tôn giáo của tác giả được đưa trở về nguồn, "trở về cảm quan tôn giáo của những trượng phu kiệt kiệt thời Trần", từ đó được nâng lên, trở thành một mẫu phạm tôn giáo khoáng đạt và hiện đại: Tuệ Trung tu thiền vẫn

ăn thịt, uống rượu, vẫn một tấm lòng ưu ái tới vận nước và dân tình. Hoàng Ngọc Hiến cho rằng: "Có thể xem mẫu phạm tôn giáo này là một trong những đóng góp quý giá của Thiên đạo Việt Nam cho văn hoá Việt, một đóng góp độc đáo cho văn hoá nhân loại" [2, tr. 31]. Sau những câu chuyện dang dở, ta bắt gặp một giai thoại thiên đương đại. Câu chuyện kết thúc tác phẩm *Cơ hội của Chúa* nhẹ nhàng, dễ hiểu nhưng lại ẩn chứa một triết lý nhân sinh vô cùng sâu sắc, cuộc sống xô bồ, hỗn tạp, cái ác, cái xấu phải giao tranh quyết liệt với những gì là tốt đẹp, thanh sạch. Con người không thể đổ lỗi cho khách quan về sự tha hoá của mình. Lời đáp của nhà sư phải chăng là một thông điệp mà Nguyễn Việt Hà muốn gửi gắm: "Mỗi ngày tôi đều đặn cố rũ bỏ tạp niệm phóng vào hư không những tư tưởng thanh sạch như vậy không phải là giữ gìn sinh thái hay sao" [2, tr. 509]. Những trang tiểu luận cuối đã "mở ra những vấn đề rất lớn của nền văn minh hiện đại của nhân loại". Đó là luận điểm "sự dốt nát dẫn đến độc ác" (dẫn từ luận điểm của Camus) và những băn khoăn của tác giả về việc "những kẻ có học hình như đã làm điều ác". Chính những thông điệp mà nhà văn muốn gửi gắm khiến độc giả không thể không suy nghĩ về con người và cuộc sống xung quanh trong thời buổi cơ chế thị trường. Dù còn siêu hình, hư vô... nhưng chúng ta vẫn có thể tin rằng cuộc sống vẫn còn mở ra cho chúng ta những cơ hội.

Điều đó còn được Nguyễn Việt Hà thể hiện qua cuốn *Khải huyền muôn* với những đoạn luận về thiên của Suzuki, hay những đoạn bàn về giáo lý nhà Phật, những đoạn thể hiện sự hiểu biết

về sách lược của Nho gia và rất nhiều đoạn cầu xin sự giải thoát hay cứu rỗi của Chúa. Đặc biệt là đan xen những kí ức về tôn giáo, kể về cuộc phiêu lưu truyền giáo ở Việt Nam hồi thế kỉ XVII của linh mục Alexan dre Rhodé - người được coi như là đã tạo ra chữ Quốc ngữ Việt Nam.

Còn đây là hình ảnh mẹ Bạch khi đứng trước thánh đường trang trọng và thiêng liêng: "... Lạy Chúa, con chẳng dám Chúa ngự trị vào nhà con, nhưng con xin Chúa phán một lời thì linh hồn con được lành mạnh" [1, tr. 215]. Bạch - người "mong manh có đức tin" cho rằng, mọi sự đều là ý Chúa. Trong quá trình mò mẫm tìm nhân vật cho sáng tác của mình, Bạch đã đến vài nhà thờ, không cung kính lăm quỳ xuống mà xưng rằng: "Lạy Cha, con là một giáo dân và tẻ hơn, con là nhà văn. Con muốn viết về những sâu xa suy nghĩ tâm linh, ý thức hoặc vô thức của một vị linh mục. Lạy Cha, xin Người làm ơn kể cho con nghe về chính cha" [1, tr. 198]. Hay ở chương kết của *Khải huyền muôn*, ta lại bắt gặp Vũ với một loạt các hồi tưởng về sự tha hoá của hiện trạng xung quanh và chính mình. Cái đạo đức trong các nhân vật ở đây đang đi đến chỗ khốn cùng, không tìm được con đường ra khỏi thực trạng xấu xa hay đi đến chỗ xấu xa. Chính trong ý nghĩ đó của tình trạng tha hoá của các nhân vật, đoạn trích sách "Khải huyền" (Kinh thánh Tân ước) ở cuối tác phẩm mang một âm hưởng tích cực, có được một ý nghĩa tượng trưng... và đây còn là một lời nhắc nhở, một sự cảnh báo về thực trạng tha hoá đầy lo ngại trong đời sống hiện nay của chúng ta.

Đó là những biểu hiện muôn màu của các nhân vật khi hướng tới một niềm tin tôn giáo với sự thành kính và coi đó như là một "điểm tựa" cứu rỗi linh hồn họ, giúp họ hướng tới một cuộc sống tốt đẹp. Song, không phải lúc nào nhân vật của Nguyễn Việt Hà cũng ngưỡng vọng tới Chúa. Hoàng trong *Cơ hội của Chúa*, "thu hút ta bởi những ám ảnh trực cảm tôn giáo của anh ở tính ngờ vực: tín đồ của Jesus nhưng Hoàng luôn hoài nghi về tôn giáo: "Ở mức độ nào đó tôi là người đọc sách. Có những thông điệp của Thiên Chúa tôi đòi thực chứng"... Và nhất là khi mất đi tất cả, trước mắt Hoàng là sự sụp đổ của niềm tin. Anh đã phá bỏ sự sùng tín một cách mạnh mẽ: "Mà tôi cũng cóc cần nhà thờ... Tất cả chỉ lừa dối. Càng dụ dằng, càng nhân ái lại càng lừa dối [2, tr. 435].

Nhân vật trong tiểu thuyết của Nguyễn Việt Hà có lúc kéo Chúa lại gần và nhìn bằng con mắt thế tục của mình, Chúa trở nên gần gũi với cuộc sống hàng ngày, với cách dùng từ ngữ quen thuộc. Tôn giáo lúc này không còn là một cái gì đó cao siêu nữa, đây là sự xuất hiện của Suzuki trong sự cảm nhận hạnh phúc của Hoàng: "Tôi ngẩng lên. Thủy nhìn. Ánh mắt trong suốt của em hay của tôi. Tất cả chúng sinh trở nên rực rỡ và từ từ lan ra. Trong khoảnh khắc, tôi đã đón ngộ được tâm ân. Tôi viết giữa trang giấy "Anh yêu em"... Tôi quay vào trả sách. Tạm biệt Suzuki, hẹn gặp lại ông ở cõi nát bần" [2, tr. 158]. Đức Phật cũng được nhìn nhận như một con người bình thường, đây trần tục: "Đến bây giờ huynh đã hiểu tại sao nửa đêm thái tử Tất Đạt Đa phải trèo tường trốn nhà. Đâu phải

là ngài day dứt trước sinh lão bệnh tử. Ngài đã ngắm đủ cảnh vợ con ngu dân. Ngài đang muốn tìm sự siêu thoát ngoài hôn nhân" [2, tr. 220]. Thậm chí người ta còn nhắc tới Chúa với những lời lẽ đầy bàng nhố: "Vứt cái ông Chúa của anh đi"; "Cha chánh xứ mất toét vừa giảng phúc âm vừa chảy nước mũi"...

Có thể nói, thời điểm con người dễ nắm bắt "tiếng nói" trong bản thân mình nhất đó là khi mình bị rơi vào trạng thái khủng hoảng niềm tin (Kinh thánh đã từng dạy rằng: "Sự cùng quẫn cuối cùng của con người đây là cơ hội của Chúa") hay ý thức được về điều ác. Trước một thực tế mà con người ta không biết bầu víu vào đâu, họ lại tìm đến với tôn giáo. Lúc này, Chúa là phiên bản của con người chân chính và là tấm gương soi nhân cách của mỗi cá nhân. Dù họ bị đẩy vào tình trạng tha hoá và tự tha hoá thì Nguyễn Việt Hà vẫn tìm thấy ở họ những khát vọng được hướng thiện - một điều dễ nhận thấy khi đọc tiểu thuyết của anh.

**3. Chủ đề tôn giáo như "sợi chỉ đỏ" xuyên suốt trong tiểu thuyết của Nguyễn Việt Hà.** Cái thiện - ác, đấu tranh và chấp nhận đối với sự thất bại và bất hạnh cũng như vấn đề đức tin đều được thể hiện qua từng lời thoại, từng suy nghĩ của nhân vật. Điều ấy cũng cho thấy sự tiếp nhận và ứng xử trước thực tại được nhìn nhận trong sự đối sánh với những gì thuộc về cảm thức tôn giáo của người Việt, biểu hiện ở từng khía cạnh và màu sắc khác nhau. Đó là một sự nhận thức, chiêm nghiệm và xúc cảm của con người về thế giới xung quanh và chính mình.

Niềm tin tôn giáo ở các nhân vật trong sáng tác của Nguyễn Việt Hà thể hiện ở những mức độ và khía cạnh khác nhau, đa dạng và nhiều cung bậc thành kính hay không thành kính. Qua đó, cho ta thấy những hiểu biết sâu rộng của nhà văn về tôn giáo. Đồng thời, đây còn là cái nhìn vừa tin tưởng, vừa hoài nghi của con người hiện đại vào tôn giáo

nói riêng và thực tại cuộc sống nói chung.

Đó là biểu hiện cụ thể, sinh động của tôn giáo đối với văn học, điều này góp phần tạo nên sức hấp dẫn và cả sự phức tạp về mối quan hệ giữa chúng mà tác phẩm của Nguyễn Việt Hà là một minh chứng.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Nguyễn Việt Hà, *Khải huyền muộn*, NXB Hội Nhà văn, 2005.
- [2] Nguyễn Việt Hà, *Cơ hội của Chúa* (tái bản), NXB Văn học, 2006.
- [3] Hoàng Ngọc Hiến, *Những ngã đường văn học*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2006.
- [4] Nguyễn Văn Long, Lã Nhâm Thìn (đồng chủ biên), *Văn học Việt Nam sau 1975 những vấn đề nghiên cứu và giảng dạy*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2006.
- [5] Phương Lựu (chủ biên), *Lí luận văn học*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2006.
- [6] M. Kharapchenko, *Cá tính sáng tạo của nhà văn và sự phát triển của văn học*, NXB Tác phẩm mới, Hà Nội, 1978.
- [7] Trần Đình Sử (chủ biên), *Tự sự học*, NXB Đại học Sư phạm, 2004.

### SUMMARY

#### RELIGION ISSUE IN NOVELS BY NGUYEN VIET HA

Together with love and happiness issues, the religion one plays an important role in literature work of Nguyen Viet Ha. It does not only contribute to success of the work but also create a personal voice with a style of a writer who is full of spirit and enthusiasim on his way to look for and experience a new artisty of Vietnamese current novels. To some extend, this paper tried to prove that idea.

(a) CAO HỌC 14, CHUYÊN NGÀNH LÝ LUẬN VĂN HỌC, TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH.